

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Bài 63 - Ma quỷ sợ hãi Con một của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 8:28-34: Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia rồi, tại xứ dân Ga-đa-ra, gặp hai người bị quỷ ám ở nơi mồ đi ra, bộ dữ tợn lắm, đến nỗi không ai dám đi ngang qua đường đó. Chúng nó la lên rằng: Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can hệ gì chẳng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước kỳ không? Vả, khi ấy, ở đằng xa có một bầy heo đông đang ăn. Các quỷ xin Đức Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra, xin cho nhập vào bầy heo đó. Ngài biểu các quỷ rằng: Hãy đi đi! Các quỷ ra khỏi hai người đó, liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên dốc núi nhảy xuống biển, thấy đều chết chìm dưới nước. Những đứa chăn heo bèn chạy trốn, trở về thành, thuật các chuyện đã xảy ra, và chuyện hai người bị quỷ ám nữa. Cả thành liền ra đón Đức Chúa Jêsus; khi vừa thấy Ngài, thì xin Ngài đi ra khỏi xứ mình.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁸And when he was come ^{G2064} to the other ^{G4008} side ^{G4008} into ^{G1519} the country ^{G5561} of the Gergesenes ^{G1086}, there met ^{G5221} him two ^{G1417} possessed ^{G1139} with devils ^{G1139}, coming ^{G1831} out of the tombs ^{G3419}, exceeding ^{G3029} fierce ^{G5467}, so ^{G5620} that no ^{G3361} man ^{G5100} might ^{G2480} pass ^{G3928} by that way ^{G3598}. ²⁹ And, behold ^{G2400}, they cried ^{G2896} out, saying ^{G3004}, What ^{G5101} have we to do with thee, Jesus ^{G2424}, thou Son ^{G5207} of God ^{G2316}? art thou come ^{G2064} hither ^{G5602} to torment ^{G928} us before ^{G4253} the time ^{G2540}? ³⁰ And there was a good ^{G3112} way ^{G3112} off ^{G575} from them an herd ^{G34} of many ^{G4183} swine ^{G5519} feeding ^{G1006}. ³¹ So ^{G1161} the devils ^{G1142} besought ^{G3870} him, saying ^{G3004}, If ^{G1487} thou cast ^{G1544} us out, suffer ^{G2010} us to go ^{G565} away ^{G565} into ^{G1519} the herd ^{G34} of swine ^{G5519}. ³² And he said ^{G4483} unto them, Go ^{G5217}. And when they were come ^{G1831} out, they went ^{G565} into ^{G1519} the herd ^{G34} of swine ^{G5519}; and, behold ^{G2400}, the whole ^{G3956} herd ^{G34} of swine ^{G5519} ran ^{G3729} violently down ^{G2596} a steep ^{G2911} place into ^{G1519} the sea ^{G2281}, and perished ^{G599} in the waters ^{G5204}. ³³ And they that kept ^{G1006} them fled ^{G5343}, and went ^{G565} their ways into ^{G1519} the city ^{G4172}, and told ^{G518} every ^{G3956} thing, and what ^{G3588} was befallen ^{G4876} to the possessed ^{G1139} of the devils ^{G1139}. ³⁴ And, behold ^{G2400}, the whole ^{G3956} city ^{G4172} came ^{G1831} out to meet ^{G4877} Jesus ^{G2424}: and when they saw ^{G1492} him, they besought ^{G3870} him that he would depart ^{G3327} out of their coasts ^{G3725}.

Ga-đa-ra là một thành nằm về phía Đông-Nam cách bờ biển hồ Ga-li-lê khoảng 8 Ki-lô-mét và là một xứ thuộc về dân ngoại, chứ không thuộc về xứ có người Giu-đa ở.

Một câu hỏi được đặt ra là tại sao Chúa Jêsus lại đi tới vùng đất thuộc về dân ngoại mà Ngài lại không giảng dạy Lời của Đức Chúa Trời cho các vùng đất thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, vì một trong các công việc mà Đức Chúa Jêsus được Đức Chúa Cha giao cho là tìm kiếm chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên, như có chép rằng: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. (Giê-rê-mi 50:6)

Chúa Jêsus cũng đã phán với người ta rằng: Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi. (Ma-thi-ơ 15:24).

Khi Chúa Jêsus rao giảng Lời của Đức Chúa Trời ở tại trên núi, Ngài đã nhìn thấy lòng của những người kéo đến nghe Ngài giảng đó không mở ra để đón nhận các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà người ta đã đến để thoả trí tò mò về những sự giảng dạy của Ngài và được thấy các phép lạ, vậy nên Chúa Jêsus quyết định đem Tin-Lành cứu rỗi đến cho các dân ngoại để giục lòng ghen tương đối với dân Giu-đa là dân vốn thuộc về Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus cùng các môn đồ của Ngài đang đi bộ dọc bờ biển thuộc về xứ Ga-đa-ra, là nơi gần hoang vu, có nhiều mồ mả và cũng là nơi mà dân xứ này chăn heo (*lợn*), chứ Ngài không đi thẳng vào thành Ga-đa-ra, là nơi có người ở. Đức Chúa Jêsus biết rõ công việc của Ngài và Ngài muốn hết thảy mọi sự sẽ được chép xuống để làm chứng về Ngài, không chỉ về các quyền phép của được bày tỏ ra mà cả tới những sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài nữa, vì công việc rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời không nhất thiết phải bắt đầu nơi có nhiều người đang sống, làm việc và sinh hoạt và như Lời Chúa có chép rằng: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. (Ê-sai 9:1) và Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. (Giăng 1:9)

Đang khi Chúa Jêsus và các môn đồ của Ngài đang đi dọc bờ biển thì gặp hai người bị quỷ ám, Bản Kinh-Thánh King James version chép rõ là: ²⁸And when he was come ^{G2064} to the other ^{G4008} side ^{G4008} into ^{G1519} the country ^{G5561} of the Gergesenes ^{G1086}, there met ^{G5221} him two ^{G1417} possessed ^{G1139} with devils ^{G1139},

coming^{G1831} out of the tombs^{G3419}, exceeding^{G3029} fierce^{G5467}, so^{G5620} that no^{G3361} man^{G5100} might^{G2480} pass^{G3928} by that way^{G3598}.

Có nghĩa là: *Khi Ngài (Chúa Jêsus) đã tới bờ bên kia thuộc về đất của xứ Ga-đa-ra, tại đó có hai người bị ma quỷ cầm buộc ra khỏi những mồ mả với bộ dạng cực kỳ dữ tợn, khiến cho không có ai dám đi qua con đường đó.*

Theo cách nghĩ thông thường thì muốn truyền giáo thì người ta phải tới những nơi có nhiều người ở để nói về Tin-Lành cho những người đó nghe, nhưng Chúa Jêsus thì dạy chúng ta rằng: **Hãy học theo Ngài**, nghĩa là học theo hết thấy mọi sự mà Chúa Jêsus đã làm, vì Ngài đến thế gian này để **làm chứng về Lễ thật**, tức là **làm chứng về Nước Đức Chúa Trời và công việc của Đức Thánh-Linh**. Chúa Jêsus đã dẫn các môn đồ của Ngài đi vào vùng thuộc về bóng của sự chết, để Ngài bày tỏ quyền phép của sự sáng thật của Đức Chúa Trời có ở trong Ngài và chính quyền phép của Lễ thật sẽ mở mắt của tâm linh những người tin Ngài cùng những người được nhìn thấy công việc của Ngài.

Trong bài chúng ta học hôm nay nói đến hai người bị nhiều quỷ ám khiến phải sống nơi mồ mả và ma quỷ đã khiến cho hai người này trở nên rất hung dữ để cho người ta không đi con đường này, ấy không phải là ma quỷ có sức mạnh khiến người ta phải sợ hãi, nhưng đó là tỏ ra sự yếu thế và sự sợ hãi của ma quỷ, bởi vì chúng biết rõ rằng, chúng đã bị Đức Chúa Trời phán xét và chúng cũng biết cái kỳ phán xét cuối cùng sẽ đến trên chúng, bởi vì chúng đã phạm tội nghe theo lời của Lucifer (Sa-tan) toan mưu phản nghịch Đức Chúa Trời khi chúng còn ở trên thiên đàng. Sự dữ tợn bên ngoài của hai người bị ma quỷ ám đó là cái vỏ bọc sự sợ hãi của ma quỷ và chính cái vỏ bọc đó khiến người ta không đến gần những người bị ma quỷ ám đó sẽ thành nơi ẩn náu an toàn cho ma quỷ, vì ma quỷ không muốn những người đang được tự do đến gần người bị chúng ám, e rằng những người đó sẽ giải cứu những người bị ma quỷ ám chẳng.

Căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép về ma quỷ thì Sa-tan là kẻ cực kỳ hung dữ và độc ác, không có lòng thương xót với các quỷ đã nghe theo sự lừa dối của hắn mà phải bị đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với hắn, như Lời Chúa đã chép rằng: **Hỡi sao mai (Lucifer), con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thây chết bị giày đạp dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.** (Ê-sai 14:12-20)

Chính vì sự độc ác của Sa-tan mà nhiều ma quỷ đã phải trốn tránh xa mắt của Sa-tan để ẩn náu tại những nơi hoang vu và đặc biệt là ma quỷ chọn những người không có sự bảo vệ để cầm buộc những người đó làm đồn lũy cho chúng ẩn náu. Chúng chọn thân thể xác thịt của người ta làm nơi ẩn náu vì chúng biết Đức Chúa Trời hằng thương xót loài người nên khi chúng ẩn núp trong thân thể xác thịt người ta thì chúng sẽ được an toàn hơn những nơi hoang vu khác, vì Đức Chúa Trời sẽ không giết những người bị ma quỷ ám, vì tâm linh của những người bị ma quỷ đó vẫn là sản nghiệp của Đức Chúa Trời.

Khi các quỷ ám ở trong hai người bị chúng ám đó thấy Đức Chúa Jêsus đến thì chúng sợ hãi mà la lên rằng: **Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can hệ gì chẳng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước kỳ không?**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu này như sau: **What^{G5101} have we to do with thee, Jesus^{G2424}, thou Son^{G5207} of God^{G2316}? art thou come^{G2064} hither^{G5602} to torment^{G928} us before^{G4253} the time^{G2540}?** Nghĩa là: *Hỡi Jêsus, Con của Đức Chúa Trời, chúng tôi có làm gì với Ngài? Có phải Ngài tới đây để hành hạ (tra tấn, làm cho khổ sở) chúng tôi trước kỳ chẳng?*

Đức Chúa Jêsus là Con kế tự Đức Chúa Trời nên Ngài biết rõ hết thấy mọi sự cùng muôn vật mà Đức Chúa Trời đã dùng Ngài để tạo dựng nên, và Ngài biết rõ mọi sự vì Ngài ở trong mọi sự, nên Chúa Jêsus đã chọn thời điểm, nơi chốn để bày tỏ quyền phép cùng quyền tể trị của Ngài trên muôn vật ra cho các môn

đồ của Ngài nhận biết Ngài chính là Đấng Christ.

Các quỷ biết rõ Đức Chúa Jêsus là Con của Đức Chúa Trời, nhưng chúng không biết gì về kế hoạch của Đức Chúa Trời cũng như chúng không thể biết được chương trình của Đức Chúa Jêsus, vì thế cho nên cho nên chúng hoảng sợ mà đến với Chúa Jêsus trong sự sợ hãi và hỏi xem có phải Chúa Jêsus đến để thi hành án phạt chúng bởi cố tội lỗi mà chúng đã làm trên thân thể xác thịt của hai người đang bị chúng ám chằng.

Đức Chúa Jêsus đã không trực tiếp giảng giải cho các môn đồ của Ngài về mọi sự sẽ xảy ra, nhưng Ngài đã để cho ma quỷ phải nói ra những sự mà chúng biết về Ngài, hầu cho các môn đồ của Chúa Jêsus qua đó mà nhận biết được những sự mà Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài.

Đức Chúa Jêsus đã cho các môn đồ của Ngài cũng như chúng ta ngày nay nhận biết được rằng, ma quỷ đã bị phán xét và chúng đã lừa dối loài người và khiến cho loài người hiểu sai về thân phận của chúng và vì cố sự thiếu hiểu biết về ma quỷ mà người ta sợ hãi ma quỷ và thờ lạy ma quỷ.

Một số không ít người đã cho rằng ma quỷ có thể biết được ý tưởng của người ta và chúng có thể biết được kế hoạch của Đức Chúa Trời và những nhận biết sai lầm đó khiến cho nhiều người không dám thi hành uy quyền mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho mình để cai trị ma quỷ.

Trong bài này, Lời Chúa cho chúng ta thấy ma quỷ đã không biết Chúa Jêsus đến thế gian này với mục đích gì, vì thế cho nên chúng đã cho rằng Ngài đến thế gian để làm khổ chúng trước kỳ!

Căn cứ vào chính sự thú nhận của ma quỷ trước mặt Đức Chúa Jêsus (ma quỷ không thể nói dối ở trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ, vì chúng biết Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời) mà chúng ta biết rằng, việc ma quỷ cầm buộc hai người kia là bất hợp pháp và ma quỷ biết rõ hành vi của chúng là phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời và chúng luôn sợ hãi bị Đức Chúa Trời trừng phạt, bởi vì Đức Chúa Trời không chếp ma quỷ cầm buộc người ta bất hợp pháp và nhất là trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên mà chính Đức Chúa Trời đã bắt các thế lực trên trời và dưới đất này phải làm chứng đó, thì tới năm Hên-hy, ma quỷ phải buông tha những người bị chúng cầm buộc làm tội mọi cho chúng, nhưng ma quỷ đã không thi hành, như chính Đức Chúa Trời đã phán về điều này qua tiên tri Ê-sai rằng: **Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng?**

Ma quỷ biết rõ rằng sẽ có một kỳ, chúng sẽ bị giam cầm đời đời nơi hoả ngục, nhưng chúng không biết kỳ đó bao giờ sẽ đến với chúng. Tự các quỷ này nhận biết tội lỗi của mình đã giam cầm người ta bất hợp pháp, nên chúng đã xin Đức Chúa Jêsus cho chúng được nhập vào bầy heo đang được chăn ở gần đó, thay vì tiếp tục cầm buộc hai người mà chúng đã ẩn náu.

Tại sao ma quỷ lại xin nhập vào bầy heo mà lại không chỉ xin được ra khỏi thân thể xác thịt của hai người đã bị chúng ám đó mà thôi?

Ma quỷ biết luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời đã bắt chúng phải làm chứng về luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên và sự làm chứng đó cũng có nghĩa là ma quỷ phải tôn trọng và vâng theo luật pháp đó nữa, vì chúng vẫn còn là loài người, như Đức Chúa Trời đã phán và được chếp trong sách Ê-xê-chi-ên 28:2: **Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời.** (Vua của Ty-rơ tức là Sa-tan và chữ loài người được chếp trong câu 2 này đó là chữ אָדָם - adam, số 120 của tiếng Hê-bơ-rơ, nghĩa là loài người).

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, về luật các loài thú vật mà dân Y-sơ-ra-ên được phép ăn đó, Lời Chúa có chếp rằng: **Các người là con cái Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Chớ vì người chết mà cắt thịt mình, hoặc cạo giữa hai con mắt; bởi người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Đức Giê-hô-va đã chọn người trong các dân trên mặt đất, hầu người làm dân riêng của Ngài. Chớ ăn một vật chi gồm ghiếc. Nầy những loài vật mà các người được ăn: con bò, con trâu, con dê cái, con nai đực, con hoàng dương, con hươu đực, con dê rừng, con sơn dương, con bò rừng, và con linh dương. Trong những loài vật, các người được ăn con nào có móng rẽ ra, chân chia hai và nhới, nhưng trong những con vật nhới có móng rẽ ra và chân chia hai, nầy là những con các người không phép ăn: con lạc đà, con thỏ rừng, và con thỏ nhà, chúng nó nhới; song không có móng rẽ ra: phải cầm nó là không sạch cho các người. Con heo cũng vậy; vì nó có móng rẽ ra, nhưng không nhới: phải cầm nó là không sạch cho các người. Chớ ăn thịt của các con vật đó, và chớ đụng đến xác**

chết chúng nó. (Phục truyền luật lệ ký 14:1-8)

Các quý đã xin Chúa Jêsus cho phép chúng được nhập vào bầy heo là vì chúng biết luật pháp của Đức Chúa Trời đã định loài heo đối với dân Y-sơ-ra-ên là loài vật bị coi là ô-uế mà ma quý đã bị Đức Chúa Trời coi là ô-uế nên chúng không được phép ở nơi tin sạch, là nơi mà Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài. Ma quý biết rõ thân phận của chúng là ô-uế nên chúng chọn nơi ô-uế để sống cho đến khi bị nhốt vào trong hoả ngục và đó là lý do chúng cầu xin Đức Chúa Jêsus cho phép chúng nhập vào bầy heo và khi các quý nhập vào bầy heo, thì chúng liền khiến cho cả bầy heo đó nhảy xuống biển để tránh khỏi mặt Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Vì Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên không được đụng tới các vật đã bị cấm là ô-uế, không phải chỉ với các loài thú bị coi là ô-uế mà thôi, nhưng là hết thảy những sự thuộc về sự tối tăm, những vật thuộc về công việc của ma quý, các vật dùng cho việc thờ lạy ma quý, phục vụ cho công việc của ma quý đều sẽ bị coi là vật ô-uế và dân sự của Đức Chúa Trời phải lánh xa và hiềm các vật đó đến điều, vì dân sự của Đức Chúa Trời phải nên thánh. Bất kỳ một gì mà Đức Chúa Trời đã phán phải thiêu hủy, phải tiêu diệt, không được phép làm, không được phép lưu giữ trong nhà, trên thân thể mình cùng những sự mà Đức Chúa Trời cấm làm, cấm giữ, cấm buôn bán, cấm đụng chạm... thì các vật đó, những công việc đó dân sự của Đức Chúa Trời phải cấm bằng ô-uế và không được phép vi phạm.

Lê-vi ký 5:2-3: **Khi ai sẽ đụng đến một vật ô ế, hoặc thân của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thân của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thân của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô ế và mắc tội. Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô ế nào của loài người, không cứ bị ô ế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội.**

Phục truyền luật lệ ký 7:25-26: **Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chằng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng gớm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến điều, vì là một vật đáng diệt.**

Giô-suê 7:1-26: **Song dân Y-sơ-ra-ên có phạm một tội về vật đáng diệt; vì A-can, con trai của Cạt-mi, cháu của Xáp-đi, chất của Xê-rách về chi phái Giu-đa, có lấy vật đáng diệt và cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng dân Y-sơ-ra-ên. Ở Giê-ri-cô Giô-suê sai người đến thành A-hi gần Bết-A-ven, về phía đông Bê-tên, và truyền lệnh này rằng: Hãy đi lên do thám xứ. Vậy, các người ấy đi lên do thám thành A-hi. Đoạn trở về cùng Giô-suê mà rằng: Lấy làm vô ích đem cả dân sự đi lên đó; nhưng hãy cho chừng vài ba ngàn người đi lên đó mà đánh thành A-hi. Chớ làm cho mệt nhọc cả dân chúng đi đó; vì người A-hi ít quá. Vậy, có chừng ba ngàn người đi lên đó; nhưng họ chạy trốn trước mặt người A-hi. Người A-hi giết chừng ba mươi sáu người, rượt theo họ từ cửa thành cho đến Sê-ba-rim, và đánh họ lúc đi xuống dốc. Lòng dân sự bèn tan ra như nước. Giô-suê bèn xé áo mình, rồi người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên sấp mặt xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, và vãi bụi đất trên đầu mình. Giô-suê nói: Ôi! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh để phó chúng tôi vào tay dân A-mô-rít mà làm cho diệt đi? Ôi! chớ chi chúng tôi chọn phần ở lại bên kia sông Giô-đanh! Than ôi! hỡi Chúa, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xây lưng trước mặt kẻ thù nghịch mình, tôi còn nói làm sao? Dân Ca-na-an và cả dân ở xứ này sẽ hay điều đó, sẽ vây chúng tôi, và diệt danh chúng tôi khỏi đất; rồi Chúa sẽ làm sao cho danh lớn Chúa? Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy đứng dậy; sao người sấp mặt xuống đất như vậy? Y-sơ-ra-ên có phạm tội; chúng nó bội nghịch giao ước ta đã truyền cho đến nỗi dám lấy vật đáng diệt, ăn cắp vật đó, làm dối trá, và để trong bao mình. Bởi cớ đó, dân Y-sơ-ra-ên không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình, phải xây lưng trước mặt chúng nó, vì Y-sơ-ra-ên đã trở nên kẻ bị rửa sả. Nếu các người không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì ta không còn ở cùng các người nữa. Hãy đứng dậy làm cho dân sự nên thánh, và hãy nói rằng: Các người khá làm cho mình nên thánh về ngày mai; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hỡi Y-sơ-ra-ên, người có vật đáng diệt tại giữa người! người không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình cho đến chừng nào các người đã cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy. Vậy, sáng mai các người sẽ đi đến gần từng chi phái; chi phái nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng họ hàng; họ hàng nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng nhà;**

nhà nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng người. Người nào bị chỉ ra là kẻ có của đáng diệt đó, sẽ bị thiêu nơi lửa, cùng các món thuộc về người; vì người đã bội giao ước của Đức Giê-hô-va, và phạm sự xấu hổ trong Y-sơ-ra-ên. Vậy, Giô-suê dậy sớm, biểu Y-sơ-ra-ên đến gần từng chi phái; và chi phái Giu-đa bị chỉ ra. Đoạn, người biểu các họ hàng Giu-đa đến gần; và họ hàng Xê-rách bị chỉ ra. Đoạn, người biểu họ hàng Xê-rách lại gần từng gia trưởng; và Xáp-đi bị chỉ ra. Người biểu nhà Xáp-đi đến gần từng người; thì A-can, con trai của Cạt-ni, cháu của Xáp-đi, bị chỉ ra. Giô-suê bèn nói cùng A-can rằng: Hỡi con, xin hãy tôn vinh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và ngợi khen Ngài; hãy thú thật cho ta điều con đã làm, chớ giấu chút nào. A-can thưa cùng Giô-suê rằng: Phải, tôi đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và này là điều tôi đã làm: Tôi có thấy trong cửa cướp một cái áo choàng Si-nê-a tốt đẹp, hai trăm siếc lơ bạc, và một ném vàng nặng năm mươi siếc lơ; tôi tham muốn các món đó, và lấy nó; kìa, các vật ấy đã giấu dưới đất giữa trại tôi, còn bạc thì ở dưới. Giô-suê bèn sai người chạy đến trại, thấy áo choàng giấu tại đó, và bạc thì ở dưới. Họ lấy các vật đó giữa trại, đem về cho Giô-suê và cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, rồi để trước mặt Đức Giê-hô-va. Bấy giờ, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên bắt A-can, con cháu Xê-rách, cùng lấy bạc, áo choàng, nén vàng, con trai, con gái của người, bò, lừa, chiên, trại, và mọi vật chi thuộc về người, mà dẫn đến trong trũng A-cô. Giô-suê nói: Sao người có khuấy rối chúng ta? Đức Giê-hô-va chắc sẽ khuấy rối người ngày nay. Rồi cả Y-sơ-ra-ên ném đá người; họ thiêu các người ấy trong lửa, và lấy đá lấp chúng nó lại. Kể ấy, chúng chất trên thân người một đồng đá lớn, hãy còn cho đến ngày nay. Đức Giê-hô-va bèn nguôi cơn thịnh nộ Ngài. Bởi cố đó, người ta gọi chỗ này là A-cô cho đến ngày nay.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-6: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quì lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hâu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

Vì ma quỷ là thần linh, có thể sống nơi mà xác thịt của loài người và các loài thú không thể ở được, vì chúng không cần không khí để thở như loài người hay muông thú mà cái mà ma quỷ cần lúc đó là được ẩn nấu cho tới khi bị phán xét nơi hỏa ngục. Các quỷ này không muốn lang thang trên đất để rồi chúng sẽ bị chính Sa-tan bắt làm tôi mọi và bị chính Sa-tan hành phạt chúng bởi các quỷ đó đã trốn tránh việc làm tôi mọi cho Sa-tan từ trước cho đến giờ phút này.

Ma-thi-ơ 8:31-32: Các quỷ xin Đức Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra, xin cho nhập vào bầy heo đó. Ngài biểu các quỷ rằng: Hãy đi đi! Các quỷ ra khỏi hai người đó, liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên dốc núi nhảy xuống biển, thấy đều chết chìm dưới nước.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³¹So ^{G1161}the devils ^{G1142}besought ^{G3870}him, saying ^{G3004}, If thou cast ^{G1544}us out, suffer ^{G2010}us to go ^{G565}away ^{G565}into ^{G1519}the herd ^{G34}of swine ^{G5519}. ³²And he said ^{G4483}unto them, Go ^{G5217}. And when they were come ^{G1831}out, they went ^{G565}into ^{G1519}the herd ^{G34}of swine ^{G5519}: and, behold ^{G2400}, the whole ^{G3956}herd ^{G34}of swine ^{G5519}ran ^{G3729}violently down ^{G2596}a steep ^{G2911}place into ^{G1519}the sea ^{G2281}, and perished ^{G599}in the waters ^{G5204}.

Nghĩa là: *Các quỷ cầu xin Ngài (Chúa Jêsus) rằng: Nếu Ngài đuổi chúng ta ra, thì hãy cho chúng tôi được nhập vào bầy heo. Ngài (Chúa Jêsus) phán với chúng rằng: Hãy đi. Khi các quỷ ra khỏi (hai người), chúng nhập vào bầy heo và này, cả bầy heo liền chạy vội vàng từ trên dốc nhảy xuống biển và hết thầy đều chết chìm trong nước.*

Các con heo đó không biết tự tử, nhưng chúng đã bị các quỷ nhập vào và chính ma quỷ cầm buộc các con heo đó, khiến chúng nhảy xuống dưới biển để chết chìm dưới nước. Các con heo chết chứ các quỷ đó không chết. Sự chạy một cách vội vàng đó thể hiện sự sợ hãi tội cùng các các quỷ, vì chúng e sợ rằng Chúa Jêsus có thể đổi ý mà hành phạt chúng chẳng.

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã cho các môn đồ của Ngài và cho chúng ta ngày nay thấy rõ công việc của ma quỷ cùng sự thật về quyền lực của chúng và Chúa Jêsus cũng cho chúng ta thấy rõ quyền phép tế trị muôn vật mà Đức Chúa Trời đã ban Ngài cai trị muôn vật.

Chúa Jêsus đến thế gian này để làm cho luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se

truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên đó được vững lập và chúng ta có thể thấy rõ ma quỷ đã sợ hãi và trước mặt Đức Chúa Jêsu Christ, các quỷ đã phải tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi những kẻ chăn bầy heo thấy những sự đã xảy ra đó thì liền sợ hãi mà chạy trốn vào trong thành Giê-đa-ra để thuật lại cho những người trong thành biết những sự đã xảy ra.

Ma-thi-ơ 8:33-34: Những đứa chăn heo bèn chạy trốn, trở về thành, thuật các chuyện đã xảy ra, và chuyện hai người bị quỷ ám nữa. Cả thành liền ra đón Đức Chúa Jêsu; khi vừa thấy Ngài, thì xin Ngài đi ra khỏi xứ mình.

Những người trong thành Giê-đa-ra lấy làm lạ mà kéo ra khỏi thành để xem người đã khiến cho ma quỷ phải ra khỏi những người bị chúng ám đó không phải là đấng rước Chúa, nhưng là để gặp, xem người đó là ai. Chữ mà bản Kinh-thánh tiếng Việt là **đón** đó, nguyên văn chép là **để gặp**.

Những người trong thành Giê-đa-ra thấy Chúa Jêsu thì họ liền cầu xin Ngài rời khỏi địa phận của họ.

Ma-thi-ơ 8:34: Cả thành liền ra đón Đức Chúa Jêsu; khi vừa thấy Ngài, thì xin Ngài đi ra khỏi xứ mình.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁴And, behold^{G2400}, the whole^{G3956} city^{G4172} came^{G1831} out to meet^{G4877} Jesus^{G2424}: and when they saw^{G1492} him, they besought^{G3870} him that he would depart^{G3327} out of their coasts^{G3725}.

Nghĩa là: *Này, cả thành đi ra để gặp Chúa Jêsu: và khi họ đã thấy Ngài, họ nài xin Ngài rời khỏi giới hạn của họ.*

Những người trong thành này không biết Chúa Jêsu là ai và người ta cũng không để ý tới hai người vốn đã bị ma quỷ ám kia vừa được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ, mà họ chỉ thấy quyền lực của họ bị thiệt hại khi cả bầy heo của họ đã bị ma quỷ nhập vào mà phải bị chết chìm dưới biển và bởi cố đó, họ nài xin (nguyên văn chép là nài xin, cầu xin, năn nỉ) Chúa Jêsu ra khỏi địa phận của mình.

Những sự đã xảy cho dân thành Giê-đa-ra cũng vẫn xảy ra tại khắp mọi nơi nào có Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Jêsu Christ được rao giảng vậy và những người không nhận biết Đức Chúa Jêsu Christ cùng không nhận biết ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời thì cũng đối xử với Danh của Đức Chúa Jêsu Christ như vậy.

Mác 10:17-23: Ngài đang ra đi, có một người chạy lại, quì trước mặt Ngài, mà hỏi rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm chi cho được hưởng sự sống đời đời? Đức Chúa Jêsu phán rằng: Sao người gọi ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời. Người biết các điều răn: Đừng phạm tội tà dâm; đừng giết người; đừng trộm cướp; đừng làm chứng dối; đừng làm gian; hãy hiếu kính cha mẹ. Người thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ. Đức Chúa Jêsu ngó người mà yêu, nên phán rằng: Nhưng người còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo ta. Song nét mặt người này rầu rĩ về lời đó, đi ra rất buồn bã, vì có nhiều của lắm. Bấy giờ Đức Chúa Jêsu ngó xung quanh mình, mà phán cùng môn đồ rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời khó là dường nào!

Quyền lực nào ngăn trở người giàu kia vào Nước Đức Chúa Trời? Câu trả lời: Những người đó đang thờ lạy Ma-môn, để cho ma quỷ lừa dối, không muốn nhận được sự giàu có của Nước Đức Chúa Trời, mà họ chỉ muốn xác thịt mình được những sự mà thế gian đang thần tượng mà thôi.

Nhiều người tin Chúa sẵn sàng chấp nhận làm tín đồ của Đức Chúa Jêsu, nhưng không chấp nhận làm theo mọi điều mà Đức Chúa Jêsu đã phán, là những điều đã được chép xuống trong Kinh-thánh. **Tại sao?**

Câu trả lời: Những người đó không chấp nhận sự liều mình vác thập tự giá mà theo Chúa. Họ không muốn bị những người khác chê bai, những người khác không chơi với họ, không làm bạn với họ chỉ vì họ nói tiếng mới, chỉ vì họ chấp nhận vâng theo mọi điều mà Chúa Jêsu đã phán. Họ yêu mến những sự thuộc về xác thịt của mình hơn những sự mà Đức Chúa Trời muốn.

Nhiều người tin Chúa vẫn chấp nhận sống trong bệnh tật, sống trong sự hèn yếu, trong sự mặc cảm thay vì nhận được quyền phép và sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh để sống một cuộc đời mạnh mẽ, sốt sắng cho công việc của Nước Đức Chúa Trời. **Tại sao?**

Câu trả lời: Những người đó đã để cho quỷ lười biếng lừa dối, cầm buộc họ, khiến họ không nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, là phải có lòng sốt sắng như Lời Chúa có chép rằng: **Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải hầu việc Chúa.**(Rô-ma 12:11)

Những người trong thành Giê-đa-ra đã không thấy được sự phước hạnh thật khi thấy những người bị ma

quỷ ám nay được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ mà họ chỉ thấy quyền lợi của xác thịt họ bị thiệt hại mà thôi nên họ đã nài xin Chúa Giêsu rời khỏi xứ họ.

Ngày nay cũng vậy, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa cũng đã hành động y như những người dân trong thành Giê-đá-ra vậy, vì họ nhìn vào tiền bạc, danh vọng, quyền lợi của xác thịt mình mà chối bỏ sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Nhiều người mang danh là người tin Chúa đã chấp nhận an phận thủ thường, không muốn thân thể xác thịt mình được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ, không muốn từ bỏ những sự nghiện ngập, không muốn từ bỏ những thói hư tật xấu của xác thịt mình, đó là sự nói hành, sự lừa dối, sự kiêu ngạo, sự nói dối, sự lừa dối, sự tham lam, hay lừa bịp, gian lận, đồ tể, không muốn thực hành những công việc thuộc về Nước Đức Chúa Trời, không muốn tham gia học Kinh-thánh, không muốn tham gia các buổi cầu nguyện của Hội-thánh, không muốn làm chứng Đạo... tất cả những sự đó là tội lỗi, không đẹp lòng Đức Chúa Trời. Kinh-thánh chép rằng: **phàm làm điều chi không bởi đức tin thì điều đó là tội lỗi.** (Rô-ma 14:23b)

Khi một người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà không muốn làm theo thì ấy người đó đã chối bỏ Con một Đức Chúa Trời, chối bỏ Đức Chúa Giêsu Christ, chối bỏ Đấng đã cứu chuộc mình.

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi kiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau.** (Giô-suê 3:3b)

Toàn bộ Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Giêsu Christ - thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giêsu Christ đã vượt qua sự chết và Ngài đã mở đường mới và sống cho hết thảy những người nào nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình và nhờ huyết của Đức Chúa Giêsu Christ mà chúng ta nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, để nhờ Đức Thánh-Linh và quyền phép của Lễ thật mà lòng chúng ta được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Chúng ta đã được nghe Lời của Đức Chúa Trời thì chúng ta phải ra khỏi quê hương mình, tức là ra khỏi nơi hay chết của xác thịt mình để đi theo Chúa. Bất luận điều gì mà Đức Chúa Giêsu Christ đã sống và làm Lời của Đức Chúa Trời và phán dạy lại cho chúng ta vâng giữ và làm theo như Ngài đã làm, thì chúng ta phải làm theo, không có sự ngoại trừ.

Hê-bơ-rơ 10:19-31: **Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Giêsu được dọn đi vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lễ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**

Hết thảy mọi người tin Chúa phải ra khỏi nơi tối tăm để được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào cuộc đời của mình. Đức Chúa Giêsu Christ là Đấng cứu chuộc chúng ta không chấp nhận sự thỏa hiệp, hăm hăm của xác thịt, vì chính Ngài đã phán các Hội-thánh của Ngài rằng: **“Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hăm hăm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, dui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu**

cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!” (Khải huyền 3:14-22)

Sự cứu rỗi linh hồn không căn cứ vào việc người ta có mặt dự sự thờ phượng Đức Chúa Trời trong ngày Thánh nhật và cũng không tính theo lời ở môi miệng người ta xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, nhưng Đức Chúa Trời cân nhắc cái lòng cùng những công việc được làm bởi đức tin trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là lòng tin quyết và sự bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà mọi người tin Chúa đều phải trải qua.

Ma-thi-ơ 10:37-40: **Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã sai ta.**

VĂN-CHÂU
